

Chương 3: Nhận thức và đánh giá cục diện

Trong chơi cờ, có câu nói “thẩm cục, độ thế”- đó là nói về việc đánh giá và phán đoán cục diện. Vì vậy, kỳ thủ nhất thiết có đủ nhận thức về cục thế.

Cục thế, cũng gọi là cục diện, là do bố trí quân cờ của cả 2 bên mà tạo thành, tuy nhiên hình thức đa dạng, trăm hình ngàn dáng. Thế mà, phải có thể hoạch định phân loại, chỉ rõ đặc điểm, nét riêng và tính quy luật của nó.

Chúng ta sẽ từ việc xem xét hình thế, để nghiên cứu vài loại hình thế thường gặp-đó là bước đầu của việc phân tích đánh giá cục diện trong trung cục.

Tiết 1: Loại cục diện điển hình

Cục diện có giá trị phân tích nghiên cứu (kết quả được quy kết thành lý thuyết-ND) có tính chất đại diện (cho một phương án-ND) và có ý nghĩa điển hình-thì gọi là cục diện điển hình. Trong khi đánh cờ, thường gặp những thời khắc quan trọng, cục diện ở vào thời khắc như vậy, cũng gọi là cục diện điển hình.

Thông thường mà nói, có các tình huống như sau:

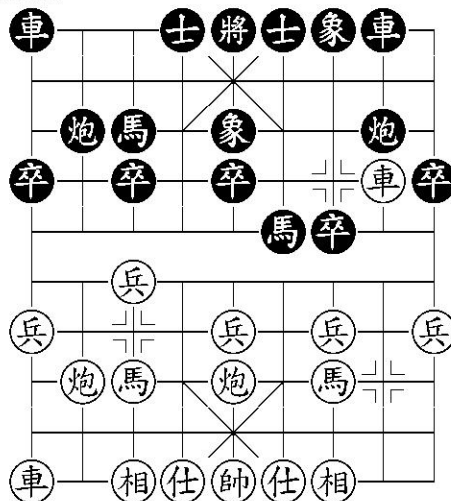
1- cục diện tại những thời khắc quyết định, có thể sinh đột biến, việc xử lý tình huống ảnh hưởng lớn đến toàn cục, sự chuyển biến là rõ ràng và có tính đại diện.

2- cục diện phức tạp đa biến, có nhiều giá trị nghiên cứu.

3- Cục diện mà phương pháp công thủ mang tính phổ biến, có thể mượn giàng.

Ví dụ 1:

Như hình vẽ là “cục diện điển hình” xuất hiện từ “pháo đầu, tốt 7, xe qua hà công binh phong mã, tả mã bàn hà”. Loại bố cục này được các kỳ thủ đề cao, sử dụng từ những năm 40. Đến nay (1992-ND) đã qua nửa thế kỉ, mà vẫn được sử dụng, vẫn xuất hiện trong cái giải đấu lớn. Vì vậy, vẫn sản sinh nhiều biến hóa mới, là loại cục diện đang phát triển.



Sau đây trình bày các biến hóa chính (7 biến) thứ tự theo thời gian khai sinh.

Biến 1:

7. X2/2
Nước thoái xe này, xuất hiện từ những năm 50, ý đồ dùng xe cản mã, nhưng bên đen có nước thoái pháo 2 về, bên đỏ không đạt được mục đích, cục diện nhanh chóng trở thành bình ổn.

- | | |
|----------|------|
| 7. ... | P2/1 |
| 8. X9.1 | B7.1 |
| 9. X2-3 | P8-7 |
| 10. M7.6 | M6.4 |

- | | |
|-----------|------|
| 11. X3.3 | S4.5 |
| 12. X9-6 | X1-4 |
| 13. X3/3 | P2.4 |
| 14. X6.2 | B3.1 |
| 15. T7.9 | B3.1 |
| 16. T9.7 | M4.6 |
| 17. X6.6 | S5/4 |
| 18. T7/9 | M6.7 |
| 19. Tg5.1 | M7/5 |
| 20. T3.5 | P2/4 |
| 21. Tg5/1 | X8.4 |
- (cân cờ)

Biến 2:

7. P8.2
Đỏ tiến pháo tuần hà, ý định lên mã đầu mã, nhưng ý đồ không thực hiện được. Đen cướp tiên thúc tốt sang sông, hình thành cục diện đối công kịch liệt (đen bỏ quân tấn công đỏ để thua-ND). Đây cũng là biến hóa lưu hành từ những năm 1950

- | | |
|-----------|------|
| 7. | B7.1 |
| 8. X2-4 | B7.1 |
| 9. M3/5 | M6/4 |
| 10. X4/2 | P2.2 |
| 11. X4-2 | X1.1 |
| 12. P5-2 | X1-8 |
| 13. X2-6 | P2-8 |
| 14. P2.5 | Xt.1 |
| 15. X6.2 | Xt-6 |
| 16. M5.6 | P8.5 |
| 17. S6.5 | X8.7 |
| 18. X9.2 | X8-7 |
| 19. T7.5 | X6.6 |
| 20. Tg5-6 | X7.2 |
| 21. Tg6.1 | X7-6 |
- (đối công kịch liệt)

Biển 3:

Năm 1956, Vương Gia Lương sử dụng nước bình xe, chiến thắng Dương Quan Lân và Lưu Úc Tử. Sau này, ông đưa vào sách "Tượng kỳ tiền phong" với chú giải chi tiết.

- 7. X2-4 M6.7
- 8. M7.6 S4.5
- 9. P5-6 P8-6
- 10. T7.5 M7/8
- 11. X4-3 M8/9
- 12. X3-1 B7.1
- 13. T5.3 P2.3
- 14. M6.7 P2-7
- 15. T3.5 P7/3

(đều có điểm yếu)

(đen hơn tượng nhưng quân chưa ra đủ, đỏ có tiên và 2 tốt, quân triển khai hơi nổi hơn 1 chút-ND)

Biển 4:

Xông tốt đầu, xuất hiện năm 1958, sau này được phát triển trong những năm 60-70, đến giờ vẫn còn dùng.

- 7. B5.1 B7.1
- 8. X2-4 B7.1

Ngoài ra đen còn có đi M6.7, biến hóa phức tạp.

- 9. X4/1 B7.1
- 10. X4-2! B7-6
- 11. P5.1 B6.1
- 12. X9.1 B6.1
- 13. Tg5-4 X8.1
- 14. X9-3 S4.5
- 15. Tg4-5 P2/1
- 16. X3.6 P8-9
- 17. X2.3 P2-8
- 18. M7.8

(đỏ hơi ưu chút)

Biển 5:

- 7. P8.1

Xuất hiện năm 1958, niên đại 60 cực thịnh, hiện tại là cách tấn công hàng đầu. Bởi vì biến hóa khá phức tạp, sách này chỉ nêu tạm 1 biển để minh họa.

- 7. B7.1
- 8. X2-4 M6.7
- 9. P5-4!

Nếu đi P5-6, lại là một biển cực phức tạp, đối công kịch liệt, thịnh hành ít lâu vào giai đoạn năm 196x, số cuộc chỉ non trăm ván, bởi vì P5-6 bên đỏ dễ bị công hơn, vì vậy đến nay ko thấy xuất hiện nữa.

- 9. S4.5
- 10. X4-2 X1-4
- 11. T7.5 X4.6
- 12. P8.1 B3.1
- 13. P8-3 B3.1
- 14. S6.5 M3.2
- 15. X2/1 B3.1
- 16. X2-8 B3.1
- 17. P4-7 P8-6
- 18. X9-6 X4-3
- 19. P7-9 X3-1
- 20. P9-8 P2-4
- 21. X6.6

(đỏ hơi ưu chút)

Biển 6:

- 7. P8-9

Biển này cũng ra đời 196x, lấy việc phát triển cánh trái làm chính, ko quan tâm mã đen trên hà, là một loại biển riêng.

- 7..... B7.1
- 8. X2-4 M6.8
- 9. X9-8 X1-2
- 10. M3/5 B7.1

- 11. M7.6 P8-9
- 12. X8.6 S4.5
- 13. P9.4

(đỏ hơi ưu chút)

Biển 7:

- 7. X9.1

Sử dụng lần đầu những năm 195x, nhưng đến 198x được cải biến dùng tiếp, dưới đây là biến hóa phổ thông nhất.

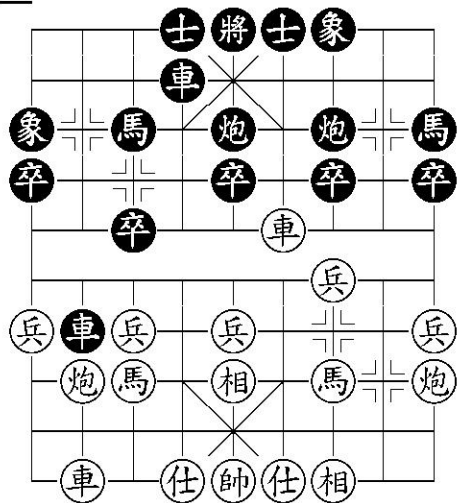
- 7. S4.5
- 8. X9-6 P2.2
- 9. B5.1 B7.1
- 10. X2-4 M6.7
- 11. M3.5 B7-6
- 12. B5.1 B5.1
- 13. P5.3 P8.4
- 14. X6-3 B6.1
- 15. M7.6 X1-4
- 16. P8-2 M7/8
- 17. X4/3 X4.5
- 18. X4-2 X4.1
- 19. X3-6 M8.6
- 20. X2.6 X4-5
- 21. X6-5 M6.4
- 22. P2-6 X5/2
- 23. X5.4

(đỏ hơi ưu chút)

Trên đây giới thiệu rất sơ lược các biến hóa chủ yếu của hình "tả mã bàn hà". Không khó thấy rằng, "tả mã bàn hà" phức tạp đa biến, và nhiều chỗ đổi dòng chiến lược.

Trong cờ tướng, có nhiều cuộc cờ mà sức sống rất mạnh mẽ, liên tục được nghiên cứu, thậm chí xuyên qua thế kỷ, "tả mã bàn hà" là một cuộc như vậy.

Ví dụ 2



Như hình vẽ, đến đỏ đi. Quan sát thấy điểm yếu của bên đen nằm ở lộ 7, đỏ liên tục công kích, nhờ đó đã giành được lợi thế, phương pháp công kích này thường gặp lại ở các bố cục tương tự, vì thế, ván này cũng có ý nghĩa điển hình.

1. X4.2! P7/1
2. M3.2 X4.3
3. M2.1 X4-8
4. X4.1 S4.5
5. M1.3!! ...

Đỏ liên tục tiến xe, tiến mã, công kích pháo đen, cách tấn công có lực.

5. P7-8
6. B3.1!! X8.2
7. M3.1! ...

Mã đỏ tiến sâu vào trận địch, cuối cùng tranh được tiện nghi.

7. ... P5-4
8. P1.5 P4/1
9. X4/3 X8-9
10. P1-9 X9/5
11. B3.1 P4.3

12. P8/1!

Cách cời trói hiệu quả, khiến đen khó ứng phó.

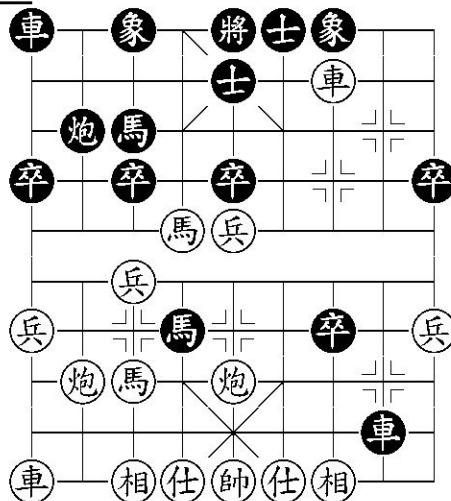
12. ... X2/2
13. P8-3 P8-7
14. X8.5 P4-2
15. X4-7

Đến đây, đỏ hơn tượng hơn tốt, thế thắng đã rõ.

15. P7.7
16. X7.2 P7-3
17. P9.2 Tg5-4
18. X7.2 Tg4.1
19. X7/4 P2.5
20. T5/7 P2-1
21. X7-6 S5.4
22. X6-8 X9.2
23. X8/5 X9-7
24. X8-9

(đỏ thắng)

Ví dụ 3



Đây là hình cờ xuất phát từ "pháo đầu binh 7, cấp tiến trung binh công BPM binh pháo đổi

xe, diễn đến đây cũng thành "cục diện điển hình" – đến lượt đi của đỏ.

1. S4.5!! ...

Là một nước cờ mới (tại thời điểm tác giả-ND) xuất hiện ở giải toàn quốc Trung Quốc-năm 1990, Lạc Thiên Hải của Tứ Xuyên đã dùng nước này chiến thắng Hoàng Chí Thanh của Quảng Tây.

1. ... M4.3
2. Tg5-4 Mt.1
3. M6.7 T3.5
4. B5.1 X8/4
5. X3-4 X8-5

Đến đây đỏ lấy mã phá sỹ, tranh thủ cơ hội công sát.

6. Mt.5!! B7-6
7. B5.1 M1/2
8. M5.7!!

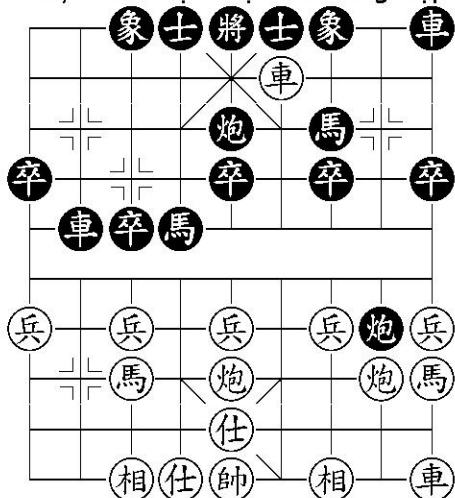
Lại trực tiếp bỏ mã, tinh tế mà rõ ràng, có thể đơn giản hơn lấy xe ăn tốt cũng thắng.

8. X1-3
9. B5.1 S6.5
10. X4-5 Tg5-4
11. X5/3 M2.1
12. M7.6 P2-6
13. X5-4 X3.2
14. M6.5 X3-2
15. B7.1! B3.1
16. M5/3 P6-7
17. M3.4 (đỏ thắng)

Ví dụ 4

Như hình vẽ, đến lượt đỏ đi, là hình thế xuất phát từ bố cục Thuận pháo-là một hình cờ hay gặp. Bên đỏ đang có ý đồ mượn việc đuổi mã mà thiết kế đòn công kích xe trong góc của đen, đen thì muốn dung chiêu liên

tục thí tốt, phân công xe đỏ, để tổ chức tấn công cánh, 2 bên kịch liệt đối công đẹp mắt.



1. X4/1!! X9.2
2. B1.1 S4.5
3. X4/2 B3.1!

Đen mượn việc thí tốt, công kích xe đỏ, chuẩn bị tập tng phát động thế công ở lộ 3, đưa cục diện trở nên phức tạp.

4. B7.1 B7.1
5. X4-3 P5-3!!
6. T7.9 T3.5
7. X3/1 M4.5

Đen đã đưa các quân lên tham chiến, cục thế càng thêm chủ động.

8. X3-2 P8-9
9. M1/2 M5/6
10. X2/1 P9-7

Từ lúc đen lấy mã ăn tốt, đã dự tính đến tình huống hiện nay, trận hình bên đen hoàn chỉnh, chẳng qua, chỉ có một cơ hội ở hàng biên cho bên đỏ.

11. B1.1 X2.2

Đen không dám đi B9.1 ăn tốt, chắc là do trong bàn thường có tâm lí ko muốn bị đối

thủ tranh tiên đoạt thế. Hết ván thăm lại, lúc đó nếu đi B9.1, P2-1, M7.9 – thì đỏ vẫn kém phân.

12. B1-2 P3.5
13. P2-7 M6.4
14. P5-1 M4.3??

Đen có sự nhầm lẫn, tưởng là 1 xe đổi 2 vẫn có thể tổ chức tấn công, lẽ ra đi X9-8 tốt hơn.

15. P1.5 T7.9
16. T3.5 X2-1
17. M2.4 P7-2
18. T5/7

(đến đây đỏ ưu thế rồi)

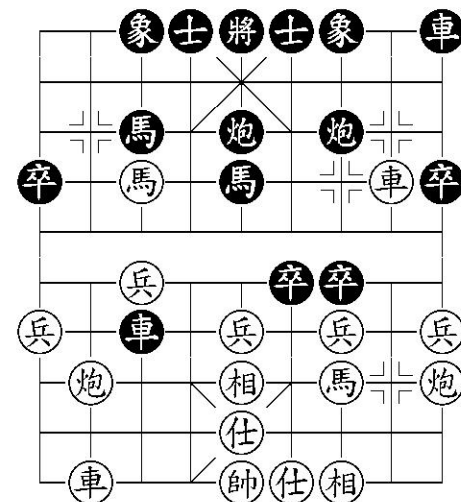
Tiết 2: Loại cục diện "động"

Cục diện phức tạp đa biến, hoặc 2 bên đối công kịch liệt-thường khiến người ta có cảm giác khẩn trương, được gọi là "cục diện động"

Phương pháp xử lí với loại cục diện này, cần có phản ứng linh mẫn, giỏi về cảm nhận những nước cờ ẩn chìm, mà lại cần phải thành thạo cách cấu thành đòn công kích tổ hợp. Quan trọng hơn nữa, là yêu cầu tính toán nghiêm cẩn, vì thường là các tình huống khẩn trương, nên ở đây thường tạo thành quyết định thắng bại của bàn cờ.

Ví dụ 1:

Như hình vẽ, đen có 2 tốt qua sông, tạo áp lực ở cánh trái, trung lộ cũng đang chực chờ tấn công. Bên đỏ các quân đều thoảng, đợi cơ hội phá mã giăng của đen, tranh thủ tấn công cánh trái giành thắng. Giờ tới lượt đỏ đi.



1. P8.4 B7.1
2. P1.4 M5.7
3. M7/5!!

Nước hay, nhiều mục đích uy hiếp.

3. M3.5
4. P1-5 P5.2

Nếu M7/5, X2-5, B7.1; P8-7, X3-1; X5.1 đỏ thắng.

5. X8.5 M7.6?

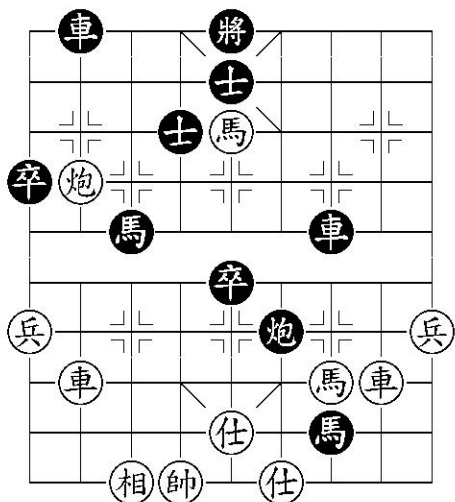
Nên đi M7/5, X2-5, S6.5 còn đỡ tốt.

6. X8-6 X9.2
7. P8.1 P7-4
8. S5.4 X3.3
9. Tg5.1 B7.1
10. P8-1 T7.9
11. X6.2

(đỏ thắng)

Ví dụ 2:

Như hình đến đỏ đi, đã vào cuối trung cục, hình thế phức tạp đa biến, tính chất "động" mạnh, yêu cầu tính toán chuẩn xác. Đỏ mà đi ầu là dễ gặp phản kích của đen.



Ví dụ như bây giờ đỏ đi M3.4?? để cản pháo đen, thì dễ thua.

1. M3.4?? B5-6!!
2. P8-5 X7-4
3. S5.6 P6-4
4. S6/5 P4-8
5. X8-6 X4.3

(đen thắng)

Thực tế trong ván, bên đen cũng tính không ra, bị đỏ tấn công giành thắng, diễn biến thực chiến như sau:

1. M3.4?? M7/5
2. X2.7 S5/6
3. X8-6!! B5-6
4. X6.5 X7/2
5. P8-1 M5.3
6. X2/2! Ms/4
7. P1-5

(đỏ thắng)

Nước đi đúng của bên đỏ phải là

1. X2.7 P6/6
2. P8-3 X7-4
3. X8-6 X4.3
4. S5.6 X2.3

5. M5.3 Tg5-4

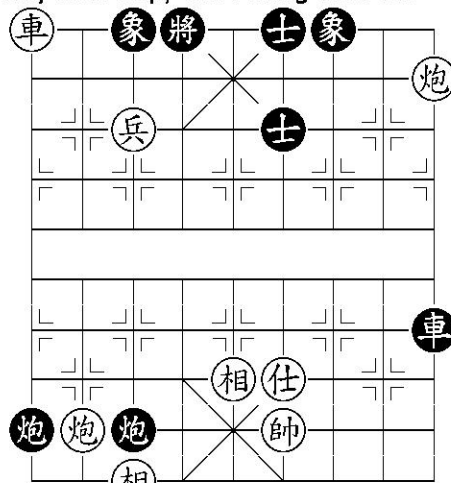
6. P3/5

(đỏ thắng thế)

Thế mới biết cao thủ lắm khi cũng loạn đầu mà ko tính được kĩ.

Ví dụ 3:

Như hình vẽ đến đỏ đi, bên đỏ binh đã áp thành, nhưng đen có nước phòng thủ phản kích, đặc biệt pháo đỏ bị khóa chết, vẫn có nỗi phiền về sau. 2 bên tận lực công sát, nước hay liên tiếp, cuối cùng hòa cờ.



1. B7-6 X9-3

2. Tg4/1!?

Nếu sửa thành P1/3, tuy có thể giúp tốt đỏ tiến lên, nhưng pháo lộ 8 vẫn chịu khóa, bị nguy hiểm. Nước cờ này để xử lí cho rõ ràng thực là khó.

2. ... P3-4

3. P1/8 S6/5

Nếu đi nhằm thành S6.5??, P8.8, T3.1, P8-3, P1/8, P1.9 (đỏ thắng)

4. P8.8 T3.1

5. X9/2 P1-2

6. X9-8 P2-1

7. T7.9 ...

Không ngờ sau đó bên đen có nước hay liên tục giải vây.

7. ... X3-8!

8. P1-3 P4-9!

Đến đây, đen đã lợi dụng thế phản kích, giải thoát nguy cấp cho 2 pháo, bên đỏ cũng chỉ còn cách chấp nhận hòa.

9. P8-9 P9.1

10. P3.4 X8.3

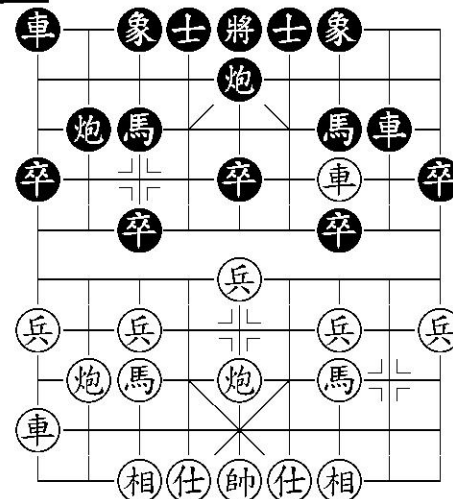
11. Tg4.1 X8/1

12. Tg4/1 S5.4

13. P9/8 X8-1

(Hòa cờ)

Ví dụ 4:



Như hình vẽ, đến đỏ đi. Đây là ván cờ của cao thủ TQ đánh vào khoảng thời gian 193x, bên đỏ đi trước là Hoàng Tùng Hiên, bên đen là Chu Đức Dụ. Thế trận toàn cục nhìn rõ là tranh giành trung lộ, bác sát quyết đấu, là cục diện có tính chất "động" điển hình, kết quả giản hóa thành hòa.

1. X9-6 T3.5

2. X6.5 P2.4

3. M7.5 P5-7
 Nếu P2-5, M3.5, X1-2, P8-9, M3.2, B5.1 đỏ
 ưu.

- 4. X3-4 M7.8
- 5. B5.1 B5.1
- 6. X4.2 P7.5
- 7. M5.4! P2/4
- 8. P5.5??

Nước này còn sơ hở, tính toán hình thế sau
 khi chuyển đổi chưa đủ. Lẽ ra đi X6-8, bên
 đen khó đối phó.

- 8. P2-5
- 9. M4.5 X8-5
- 10. P8-5 M3.5
- 11. P5.4 S4.5

Mã đỏ chưa tham gia chiến đấu, đen lại
 nhiều tốt. Căn bản là ngang thế, tiếp theo 2
 bên đều đi tinh tế, chuẩn xác, dẫn đến cờ
 hòa

- 12. T3.5 B5.1
- 13. X4/3 M8/7
- 14. P5-3 P7/3
- 15. X6-3 T7.9
- 16. X4-7 X1.2
- 17. M3.2 B7.1
- 18. T5.3 M7.5
- 19. X7-5 M5.7
- 20. X5.2 X1-5
- 21. X3-9 B5-4
- 22. S4.5 X5.4
- 23. M2.1 M7/9
- 24. X9-1 X5-3
- 25. B9.1 X3-1

(Hòa cờ)

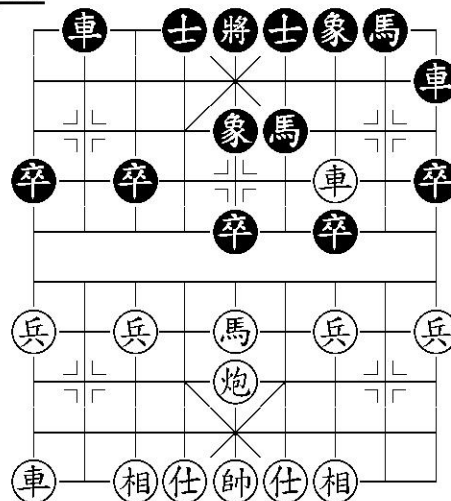
Tiết 3: Loại cục diện tĩnh

Trên bàn cờ, thường xuất hiện loại cục diện
 ổn vững, không có đánh nhau giáp lá cà,

khiến người ta có cảm giác bình tĩnh, gọi là
 "Loại cục diện tĩnh"

Các kỳ thủ có phong cách ổn, chắc, thường
 hay đi ra loại cục diện này. Cách đi tinh tế,
 công thủ chắc chắn, mong đánh đến tàn cục,
 sử dụng nhiều đến "tốt". Thường từ cục diện
 bình tĩnh, đoạt đến thắng lợi, biểu hiện công
 lực rất cao.

Ví dụ 1:



Như hình, đến đỏ đi. Bên đen 2 mã hơi kém,
 bên đỏ lợi dụng điểm đó, sử dụng biện pháp
 công ổn, tinh tế điều chuyển, từng bước
 giành thắng. Cho thấy tính cẩn mật trong
 cách xử lý cục diện tĩnh.

- 1. X3-4 S6.5
- 2. X9.1! ...

Tiến xe, điều thêm quân tham chiến, cũng có
 thể đi M5.7, trực tiến tấn công.

- 2. ... X2.4
- 3. X9-6 X9-8
- 4. M5.7 X2-3
- 5. X6.5 X8.4
- 6. X6-7

Ăn tốt, là nước cờ mà kỳ thủ ổn chắc thường
 dùng.

- 6. X3/1
- 7. X4-7 X8/2
- 8. M7.6!!

Tiến mã lão luyện, tránh đấu xe, lại triển khai
 thế công.

- 8. Tg5-6
- 9. P5-4 X8-6
- 10. S4.5 X6.3
- 11. X7-9!! ...

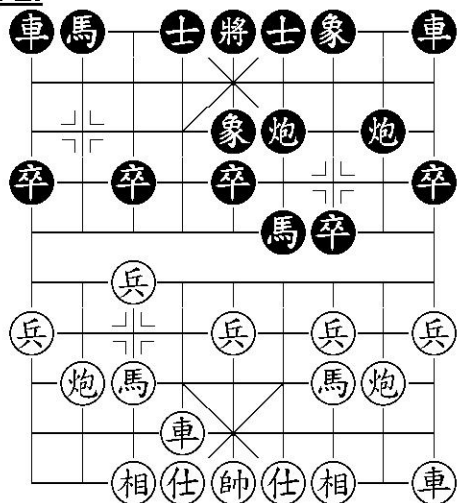
Ăn tốt, lại là một nước của phái ổn chắc,
 nhưng ngầm chứa sát cơ.

- 11. M8.7
- 12. B7.1 M7.8
- 13. X9.3!

Phá sỹ tượng bên đen, nắm phần thắng.

- 13. Tg6-5
- 14. P4.5 S5.6
- 15. M6.7 Tg5.1
- 16. X9-6 X6-7
- 17. M7/6 Tg5-6
- 18. X6-3! X7.3
- 19. S5/4 X7/3
- 20. S6.5 X7-6
- 21. B7.1 M8.9
- 22. B7.1 M9.8
- 23. X3-2 M8/7
- 24. B7.1 X6-3
- 25. X2/2 X3-6
- 26. B7-6 T5/3
- 27. X2.1 Tg6/1
- 28. B6.1 M7.9
- 29. X2/6 X6/3
- 30. M6.4 X6/1
- 31. B6-5 (đỏ thắng)

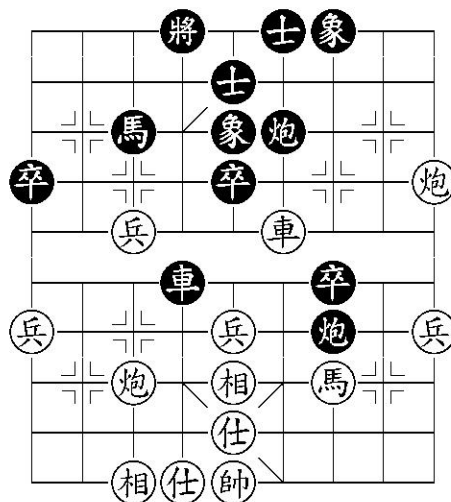
Ví dụ 2:



Như hình vẽ, cũng là đến đờ đi, là ván thực chiến của cao thủ TQ đánh từ những năm 193x, 2 bên đều xuất trận ổn chắc. Sau này đều lấy xe kị hà rồi đưa tốt qua sông. Có thể đánh giá đây là một cuộc diễn hình của loại "cục diện tĩnh".

- 1. M7.6 M6.4
- 2. X6.3 M2.3
- 3. T3.5 S4.5
- 4. P2.4 P8-7
- 5. P8-7 X9-8
- 6. P2-7 P7.4
- 7. S4.5 X1-4
- 8. X6.5 Tg5-4
- 9. X1-4 X8.5
- 10. X4.5 X8-4
- 11. B7.1 B7.1
- 12. Pt-1

Tuy 2 bên đều có tốt qua sông, nhìn tưởng đối công, thực ra đối với toàn cục không có gì nguy hiểm.



- 12. ... P7-8!
- 13. B7.1 B7.1
- 14. B7.1 B7.1
- 15. B7.1 P8/5
- 16. X4-8! P8-3
- 17. P1-9

Nên đi X8.4, P3/1, P1-9, Tg4-5, P7-3, X4.1, P9.3 sau khi đổi quân, bên đỏ ăn được hơn tượng, hơi chiếm ưu

- 17. ... P3.1
- 18. X8.4 Tg4.1
- 19. P7-6 P3-4
- 20. P6-3 P6-7
- 21. X8/3 B5.1
- 22. X8/1

Nên sửa thành X8-5, X4/1, B9.1, Tg4/1, P9/1, X4.1, X5/1 bên đỏ hơn 2 tốt, theo lí luận hiện đại thì hy vọng giành thắng khá cao.

- 22. ... B5.1
- 23. B5.1 X4-5
- 24. P9-6 P4-2
- 25. P6/4 S5/4
- 26. P3.7! X5.1
- 27. B1.1 X5-1

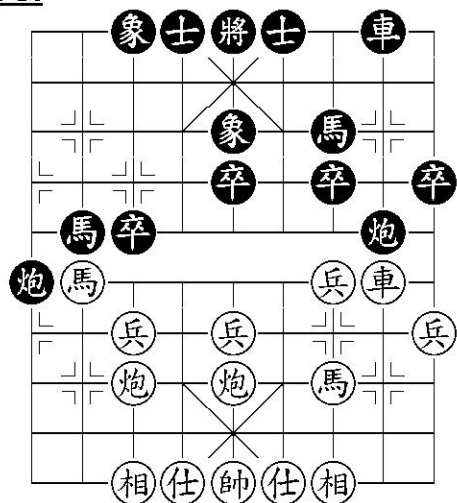
- 28. P3-1 X1-8
 - 29. B1.1 X8/6
 - 30. P1/3 X8.3
 - 31. X8-6?
- Nên đi P1.2, Tg4-5, T5/3 bên đỏ ưu thế.

- 31. Tg4-5
- 32. X6.4 P7-9
- 33. X6/4 T5/7
- 34. P6.2 P2-5
- 35. P6-5 X8-5
- 36. P5-3 P9.2
- 37. X6-1 P5-9
- 38. X1-3 X5-9
- 39. X3.4?

Đã chuyển sang tàn cục, nếu bên đỏ đi tỷ mỉ tinh tế hơn, cũng có thể giành thắng. Nước này nên đi X3.3, Tg5.1, X3.1 dờn dứ (顿挫-đốn tỏa) 1 nước, mà hình thành ưu thế tuyệt đối

- 39. P9-5
 - 40. X3/1 Tg5/1
 - 41. X3/1 X9-5
 - 42. X3-2 S6.5
 - 43. X2.2 S5/6
 - 44. P3.5 S6.5
 - 45. P3/9 S5/6
 - 46. X2/5 S6.5
 - 47. X2-4 X5.3
 - 48. Tg5-4 X5-7
 - 49. P3-2 X7-8
 - 50. P2-3 X8-7
 - 51. S5.6 P5-7
 - 52. P3-2 X7-8
- (cờ hòa)

Ví dụ 3:



Như hình vẽ, đến bên đỏ đi. Khởi nguyên là ngũ thất pháo đối BPM, bên đỏ có xe và mã đang bị pháo đen giăng khóa, trông tựa khẩn cấp, thực ra bên đỏ có thể sử dụng “bỏ trước lấy sau” nhanh chóng giải thoát, cục diện lại trở về dạng tĩnh.

1. M3.4!! ...

Đây là cách cởi trói thường dùng, nhất là trong nhiều biến hóa của ngũ thất pháo.

1. ... P1-6

2. B3.1 B7.1

3. X2-4 S6.5

4. P5-3 X8-6

5. X4-2!

Nước này khiến có thể ăn lại được quân tốt lúc này phải bỏ để cởi trói, chắc hẳn khi cởi trói xe, mã vừa rồi, phải tính đến nước bắt lại tốt này.

5. ... B7.1

6. X2-3 M7.6

7. X3-4 M6/7

8. X4.5 Tg5-6

9. P3.4 Tg6-5

10. P7-3 M7/8

11. B1.1 P8.1!

ở những ván cờ mòn, cách đi này thường được sử dụng, chuẩn bị tấn công mã đỏ, để mở đường cho mã đen.

12. Ps-8 B3.1

13. B7.1 P8-2

14. P8.3 P2-9

15. P3/5 M8.7

16. P3-5 P9.4

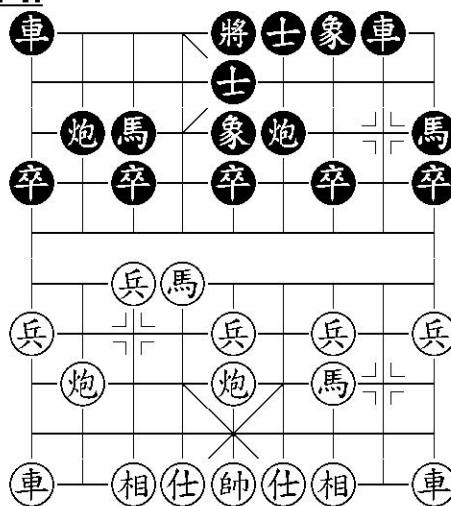
17. B5.1 B9.1

18. B7.1 T5.3

19. P8-1

(hòa cờ)

Ví dụ 4:



Như hình vẽ, đến đỏ đi-là pháo đầu vs đơn đề mã. Hiện tại, bên đỏ ăn tốt đầu quá sớm, 2 xe thì chưa ra, nên toàn cục lạc hậu, nhưng sau này phòng thủ cẩn mật, giữ được cân bằng.

1. M6.5?

Ăn tốt hơi tham-tạo thành thế bị động, nên đi X1.1, X1-4, P8.2, P2.2, B3.1 là đẹp.

1. M3.5

Nên đi X1-4, tiện hơn, tiếp theo M5.7, P6-3, P8-9, P2.5 đen ưu

2. P5.4 X1-4

3. S4.5 X4.3

4. P5/2 X8.6

5. B3.1 X8-7

6. T3.5 M9/7!

7. X1-3 B7.1

8. B3.1 X7/2

9. P8-9 B3.1

10. B7.1 M7.6

11. X9-8 X7-3

12. X8.3 X4-5

13. M3.4 X3-6

14. M4/2 M6.8

15. P9-8 P2-4

16. X8.6 P4/2

17. X8/1 P6/1

18. X8/1 P6.1

19. X8/3 P6-8

20. M2/4 X6.2

21. X8.1!

Tiến xe đuổi mã, nhằm cứu tốt đầu.

21. M8/9

22. X3-2 P8-7

23. X2.3 X6-8

24. M4.2 M9.7

25. X8-2 P4.6

26. M2/4 P4-9

27. B9.1 P9.3

28. M4.3 P7.3

29. T5.3 M7.6

30. T7.5 X5-2

31. P8-6 M6/5

32. B9.1 P9/3

33. X2-5 M5/3
34. B9.1 X2.1
35. X5-8 M3.2
(hòa cỡ)